

## PHIẾU LUYỆN ĐỌC TUẦN 3

### 1. Đọc âm:

|    |   |   |   |   |   |    |
|----|---|---|---|---|---|----|
| d  | đ | i | k | l | h | ch |
| kh | b | ô | ơ | e | ê | v  |

### 2. Đọc tiếng:

|     |     |     |     |     |     |
|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
| dế  | đỏ  | dê  | dẻ  | bi  | kệ  |
| dì  | kê  | lá  | hẹ  | lọ  | lê  |
| hồ  | chợ | khế | cho | che | khá |
| khô | chở | chị | kể  | khổ | ba  |

### 3. Đọc từ:

|        |       |        |        |
|--------|-------|--------|--------|
| chả cá | lá hẹ | cá bò  | đi chợ |
| cá kho | bí đỏ | lá khế | đi đò  |
| chà là | ví da | bi ve  | dì hà  |
| cá khô | lá đa | lá đa  | bế bé  |

### 4. Đọc câu:

- Mẹ và bé đi chợ.
- Chợ có hẹ, bí đỏ, cá khô.
- Ba chỉ cho bé lá khế.
- Mẹ có chả cá.
- Bà có cá kho.

Con đã đọc bài xong.

